

**CÔNG TY TNHH LB PHÁT ĐẠT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH LB PHÁT ĐẠT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LB PHAT DAT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3502378471

**3. Ngày thành lập:** 05/11/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Ấp 3, Xã Sông Xoài, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0907.745.537

Fax:

Email: [phatdatlb@gmail.com](mailto:phatdatlb@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Mã ngành |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan<br>Chi tiết: - Hoạt động Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp - Thiết kế công trình đường bộ, dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật - Thiết kế công trình đường bộ, dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế các công trình giao thông, san nền; - Thiết kế công trình cầu đường bộ; - Thiết kế công trình cấp thoát nước; - Khảo sát trắc địa công trình; - Khảo sát địa chất công trình, địa chất thủy văn; - Định giá xây dựng - Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình cầu và đường bộ; - Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi; thủy điện - Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật | 7110     |
| 2.  | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết: Tư vấn môi giới bất động sản, Quản lý bất động sản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 6820     |
| 3.  | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, sắt, nhôm, inox, kính xây dựng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4752     |
| 4.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4330     |
| 5.  | Bán buôn thực phẩm<br>Chi tiết: Bán buôn thủy sản; Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; Kinh doanh thực phẩm, các sản phẩm chế biến từ thực phẩm; Kinh doanh các sản phẩm chế biến từ lương thực, thức ăn gia súc; Bán buôn sữa và các sản phẩm từ sữa và thịt.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4632     |

|     |                                                                                                                                                                                                  |             |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 6.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>Chi tiết: Bán buôn cây cảnh các loại                                                                                   | 4620        |
| 7.  | Quảng cáo<br>Chi tiết: Quảng cáo bất động sản, quảng cáo du lịch                                                                                                                                 | 7310        |
| 8.  | Xây dựng công trình thủy                                                                                                                                                                         | 4291        |
| 9.  | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết: Xây dựng các công trình thể thao ngoài trời                                                                                              | 4299        |
| 10. | Phá dỡ                                                                                                                                                                                           | 4311        |
| 11. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                | 4312        |
| 12. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                                                     | 4212        |
| 13. | Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò<br>Chi tiết: - Chăn nuôi bò sữa; - Sản xuất và cung ứng giống bò                                                                                   | 0141        |
| 14. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                                               | 4719        |
| 15. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                               | 4652        |
| 16. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh                                 | 4773        |
| 17. | Xây dựng công trình khai khoáng                                                                                                                                                                  | 4292        |
| 18. | Xây dựng công trình chế biến, chế tạo                                                                                                                                                            | 4293        |
| 19. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất, ngoại thất;                                                                                                            | 7410        |
| 20. | Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ<br>Chi tiết: Kinh doanh lương thực;                                                                                                               | 4631        |
| 21. | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xay sát, chế biến nông, lâm sản;                                                                                                     | 1079        |
| 22. | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                          | 4102        |
| 23. | Khai thác thủy sản biển                                                                                                                                                                          | 0311        |
| 24. | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                | 4101        |
| 25. | Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa                                                                                                                                                              | 1050        |
| 26. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                              | 4651        |
| 27. | Chế biến và bảo quản rau quả                                                                                                                                                                     | 1030        |
| 28. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                 | 4781        |
| 29. | Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ                                                                                                                                                              | 2012(Chính) |
| 30. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; Kinh doanh các sản phẩm công nghiệp, hàng tiêu dùng; | 4669        |
| 31. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa                                                                                                                                                               | 4610        |

|     |                                                                                                                                                                                          |      |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 32. | Sản xuất sắt, thép, gang<br>Chi tiết: Sản xuất, gia công và mua bán các sản phẩm làm từ sắt, thép, gang.                                                                                 | 2410 |
| 33. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác<br>Chi tiết: Lắp đặt các sản phẩm kính xây dựng, thạch cao, vách ngăn bằng meca, ván ép; Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống camera giám sát. | 4329 |
| 34. | Xây dựng công trình đường sắt                                                                                                                                                            | 4211 |
| 35. | Khai thác thủy sản nội địa                                                                                                                                                               | 0312 |
| 36. | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                         | 4633 |
| 37. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>(trừ kinh doanh được phẩm)                                                                                                                         | 4649 |
| 38. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                     | 4711 |
| 39. | Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt                                                                                                                                          | 1010 |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | LÊ BÁ HUY      | Tổ 71, Thôn Chòi Đồng, Xã Cù Bị, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam    | 500.000.000           | 25,000    | 273053893                                                                                                                                         |         |
| 2   | LÊ BÁ HOÀNG    | Tổ 56, Thôn Phước Chí, Xã Cù Bị, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam    | 1.500.000.000         | 75,000    | 273131886                                                                                                                                         |         |

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: LÊ BÁ HOÀNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 22/10/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 273131886

Ngày cấp: 14/12/2011

Nơi cấp: Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 56, Thôn Phước Chí, Xã Cù Bị, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ 56, Thôn Phước Chí, Xã Cù Bị, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu